

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

kiến trúc sư vĩ đại của công cuộc cải cách và xây dựng nền văn hoá mới Việt Nam

PGS, TS ĐỖ ĐÌNH HẰNG*

Năm 1983, trong công trình *Văn hoá thế kỷ XX*, các nhà khoa học Anh, Mỹ đã khẳng định: Hồ Chí Minh là danh nhân văn hoá thế kỷ XX.

Năm 1987, Tổ chức giáo dục khoa học và văn hoá Liên hợp quốc (UNESCO) ra nghị quyết: Hồ Chí Minh là anh hùng giải phóng dân tộc, nhà văn hoá kiệt xuất, "một vĩ nhân đã để lại dấu ấn trong quá trình phát triển của nhân loại".

Năm 1990, thế giới long trọng tôn vinh Hồ Chí Minh nhân kỷ niệm lần thứ 100 ngày sinh của Người.

Sự thừa nhận rộng rãi của thế giới đối với Hồ Chí Minh được xác lập trên một sự nghiệp hoạt động đồ sộ mà Người đã cống hiến cho dân tộc và nhân loại. Trước hết, Hồ Chí Minh là người đã khởi xướng và cống hiến cả cuộc đời cho sự nghiệp đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân, đế quốc, giải phóng dân tộc, vì hoà bình, dân chủ, tiến bộ. Đó không chỉ là một sự nghiệp chính trị phi thường mà còn là một sự nghiệp văn hoá cao cả. Hồ Chí Minh cũng là người có những đóng góp quan trọng trên hầu hết các lĩnh vực của khoa học xã hội - nhân văn và nhiều lĩnh vực khác. Đại tướng Võ Nguyên Giáp, trong cuốn sách *Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam*, có viết: "Ở Hồ Chí Minh nhà chính trị (bao gồm cả nhà chiến lược, nhà tổ chức, nhà quân sự) hoà quyện với nhà nhân văn, nhà đạo đức, nhà văn hoá, hình thành một diện mạo, một nhân cách riêng của Hồ Chí Minh. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự gắn bó thống nhất của những quan điểm chính trị... với tư tưởng nhân văn, tư tưởng đạo đức, tư tưởng văn hoá"¹.

Với dân tộc, Hồ Chí Minh là người sáng lập, lãnh đạo ĐCS Việt Nam, nhân tố quyết định mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam suốt 75 năm qua. Người là kiến trúc sư vĩ đại của công cuộc cải cách và xây dựng nền văn hoá mới Việt Nam.

1. Hồ Chí Minh sớm nhận rõ vị trí đặc biệt quan trọng và ý nghĩa lớn lao của văn hoá

Từ năm 1943, Hồ Chí Minh đã nêu ra định nghĩa về văn hoá. Trong những trang cuối của cuốn sổ chép những bài thơ sáng tác trong thời gian bị chính quyền Tưởng Giới Thạch giam giữ tại nhà tù Quảng Tây (Trung Quốc) Người viết: "Vi lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người mới sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo, văn học, nghệ thuật, những công cụ cho sinh hoạt hàng ngày về ăn, mặc, ở và các phương thức sử dụng. Toàn bộ những sáng tạo và phát minh đó tức là văn hoá. Văn hoá là sự tổng hợp của mọi phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn"².

Đây là một định nghĩa văn hoá ra đời tương đối sớm, bởi lẽ, như chúng ta đã biết, thuật ngữ văn hoá đã xuất hiện từ lâu trong ngôn ngữ nhân loại, nhưng định nghĩa về văn hoá, trả lời câu hỏi văn hoá là gì mới bắt đầu được đặt ra với các nhà nghiên cứu ở nửa cuối thế kỷ XIX. Đến đầu thế kỷ XX mới có 7 định nghĩa văn hoá. Từ giữa thế kỷ XX, số định nghĩa văn hoá có xu hướng ngày càng tăng và không dừng lại. Vì vậy, một nhà nghiên cứu ngôn ngữ người Pháp đã nhận định: "Văn hoá chính là cái tên mà chúng ta đặt cho điều bí

* Trường khoa Văn hoá XHCN, Phân viện Hà Nội

ấn không cùng với những ai ngày nay đang tìm cách suy nghĩ về nó³.

Có nhiều định nghĩa về văn hoá, nhưng cho tới nay, trên thực tế, những định nghĩa văn hoá đang được sử dụng vẫn chỉ có tính chất quy ước nhằm đi tới một khái niệm thoả thuận để tiện sử dụng. Tuy theo cách tiếp cận, có người nhấn mạnh giá trị tinh thần trong văn hoá hoặc từng lĩnh vực cụ thể của giá trị tinh thần (chẳng hạn như sự kế thừa di sản xã hội, nếp sống xã hội, phương thức ứng xử, khía cạnh tư tưởng của văn hoá, giá trị của văn hoá...). Trong khi đó, định nghĩa của Hồ Chí Minh về văn hoá là định nghĩa ở cấp độ *khái quát*, nêu bật bản chất và thuộc tính của văn hoá: *Trước hết*, văn hoá là do con người sáng tạo ra. *Thứ hai*, văn hoá là sự thể hiện thái độ của con người đối với thế giới bên ngoài và thế giới bên trong của chính họ, thông qua các giá trị vật chất và tinh thần do con người sáng tạo ra trong đời sống nhằm đáp ứng yêu cầu của sự sinh tồn. *Thứ ba*, văn hoá là phương thức, cách thức con người tồn tại trong mối quan hệ với môi trường tự nhiên, xã hội và chính bản thân con người. Định nghĩa văn hoá của Hồ Chí Minh đưa ra từ năm 1943 đến nay vẫn còn nguyên giá trị khoa học và thời đại.

Cùng với việc chỉ rõ bản chất, thuộc tính của văn hoá, Hồ Chí Minh nhấn mạnh vị trí đặc biệt quan trọng và ý nghĩa lớn lao của văn hoá. Ngay sau khi đưa ra định nghĩa khái quát về văn hoá, Hồ Chí Minh còn đưa ra một phát thảo "*Năm điểm lớn xây dựng nền văn hoá dân tộc*":

1. Xây dựng tâm lý: tinh thần độc lập tự cường.
2. Xây dựng luân lý: biết hi sinh mình, làm lợi cho quần chúng.
3. Xây dựng xã hội: mọi sự nghiệp có liên quan đến phúc lợi của nhân dân trong xã hội.
4. Xây dựng chính trị: dân quyền.
5. Xây dựng kinh tế⁴.

Sau Cách mạng tháng Tám, vị trí của văn hoá được Người nêu rõ hơn: Văn hoá phục vụ nhiệm vụ chính trị. Văn hoá phải đứng trong kinh tế và chính trị. Trong công cuộc kiến thiết nước nhà, có bốn vấn đề

cùng phải chú ý đến, cùng phải *coi trọng ngang nhau* là chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội.

2. Hồ Chí Minh - kiến trúc sư vĩ đại của công cuộc cải cách và xây dựng nền văn hoá mới Việt Nam

Trước Cách mạng tháng Tám, tư tưởng và hoạt động của Hồ Chí Minh là tích cực chuẩn bị cho sự ra đời của nền văn hoá mới Việt Nam. Ngay sau ngày tuyên bố khai sinh nước Việt Nam độc lập, ngày 2-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã cho thành lập Ủy ban văn hoá lâm thời Bắc Bộ. Ngày 7-9-1945, trong buổi tiếp đại biểu của Ủy ban này, Người nói: "Tôi mong rằng các ngài trong giới văn hoá nhận thấy rõ nhiệm vụ của các ngài trong lúc này là củng cố nền độc lập của Việt Nam, sửa soạn gây dựng cho đất nước một *nền văn hoá mới*... Bốn phận của các ngài là lãnh đạo tư tưởng quốc dân, đấu tranh cho độc lập và kiến thiết một *nền văn hoá mới*"⁵.

Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2-1951), Hồ Chí Minh đã nêu rõ *mục tiêu* của công cuộc xây dựng và phát triển văn hoá, các *yếu tố* và *tính chất* của nền văn hoá Việt Nam mới: "Xúc tiến công tác *văn hoá* để đào tạo con người mới và cán bộ mới cho công cuộc kháng chiến kiến quốc. Phải triệt để tẩy trừ mọi di tích thuộc địa và ảnh hưởng nô dịch của văn hoá đế quốc. Đồng thời, phát triển những truyền thống tốt đẹp của văn hoá dân tộc và hấp thụ những cái mới của văn hoá tiến bộ thế giới, để xây dựng một nền văn hoá Việt Nam có tính chất dân tộc, khoa học, đại chúng"⁶.

Trong nhiều bài nói, bài viết của mình, Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở chúng ta phải giữ gìn và phát huy những giá trị bền vững, cao quý và những tinh hoa của văn hoá Việt Nam mà *yêu nước*, cần cù trong lao động sản xuất, đoàn kết là những giá trị cao nhất cùng với những giá trị mới được hình thành và phát triển trong thời kỳ hiện đại của dân tộc. Người luôn nhấn mạnh, nền văn hoá mới Việt Nam trước hết phải là nền văn hoá có *gốc rễ* dân tộc, mang *tâm hồn*, *diện mạo*, *đặc tính*, *cốt cách* dân tộc. Nền văn hoá Việt Nam phải không ngừng hấp thụ những cái hay, cái đẹp, cái mới

của văn hoá thế giới. Nền văn hoá mới Việt Nam phải có vị trí xứng đáng trong nền văn hoá nhân loại.

Hồ Chí Minh sớm thấy rõ vai trò vĩ đại của nhân dân trong sự nghiệp cách mạng. Người nói: Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong *Di chúc*, Người viết: "Để giành thắng lợi trong cuộc chiến đấu khổng lồ này cần phải động viên toàn dân, tổ chức và giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân"⁷. Do vậy, điểm xuất phát trong nhận thức và được thể hiện suốt trong quá trình lãnh đạo cách mạng của ĐCS Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh là vấn đề con người.

Nền văn hoá mới Việt Nam, theo quan niệm của Hồ Chí Minh phải là một nền văn hoá thấm sâu phẩm chất nhân văn và dân chủ, "hợp với tinh thần dân chủ". Nền văn hoá đó phải nuôi dưỡng, xây đắp cho con người những lý tưởng cao quý, những tình cảm lớn, những phẩm chất tốt đẹp, giúp con người vươn tới cái đúng, cái tốt, cái đẹp, có năng lực, không ngừng hoàn thiện bản thân và đóng góp ngày càng nhiều hơn cho xã hội, cho nhân loại. Ngay từ Đại hội văn hoá toàn quốc tháng 11-1946, Người đã nói: Nền văn hoá nước nhà hãy lấy hạnh phúc của đồng bào, của dân tộc làm cơ sở. Văn hoá phải thấm sâu trong tâm lý quốc dân, làm cho quốc dân có tinh thần vì nước quên mình, ai cũng hiểu nhiệm vụ của mình và biết hưởng hạnh phúc của mình nên được hưởng. Văn hoá phải soi đường cho quốc dân đi.

Người nói: Muốn xây dựng CNXH trước hết phải có con người XHCN. Với Người, văn hoá mới sẽ đào tạo, giáo dục ra những con người mới, con người XHCN. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, cả nước có hơn 90% dân số mù chữ. Trong bối cảnh đó, Người chỉ rõ, thanh toán nạn mù chữ phải trở thành quốc sách. Người kêu gọi mọi người phải ra sức học tập, "Học suốt đời, còn sống còn học tập", "Việc học là không cùng", "Học để làm việc, học để làm người, học để làm cán bộ", "Học để phụng sự Tổ quốc, phụng sự nhân dân, phụng sự nhân loại". Trong diễn văn khai mạc lớp học lý luận Khoa I Trường Nguyễn Ái Quốc ngày 7-9-1957, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: "Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ, thành

kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm. Chúng ta phải biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hoá cao và đời sống tươi vui hạnh phúc"⁸.

Hồ Chí Minh chỉ rõ văn hoá là một lĩnh vực rộng lớn và phong phú. Văn học, nghệ thuật là biểu hiện tập trung nhất của văn hoá, là đỉnh cao của đời sống tinh thần, là hình ảnh của cốt cách, tâm hồn, đặc tính dân tộc. Người đã đúc kết và khẳng định một quan điểm có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc: "Văn hoá nghệ thuật cũng là một mặt trận. Anh chị em là chiến sĩ trên mặt trận ấy"⁹; tác phẩm văn nghệ là vũ khí sắc bén trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng, xây dựng con người mới và xã hội mới...

Nghiên cứu những văn kiện của Đảng, trong đó đề cập những quan điểm tư tưởng chỉ đạo lĩnh vực văn hoá, chúng ta thấy: Năm 1943, trong *Đề cương về văn hoá Việt Nam*, Đảng chỉ rõ: Nền văn hoá mà cuộc cách mạng văn hoá Đông Dương phải thực hiện sẽ là *văn hoá xã hội chủ nghĩa*. Trong Báo cáo chính trị tại Đại hội lần thứ II của Đảng năm 1951, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: Nền văn hoá đó có tính chất *dân tộc, khoa học và đại chúng*. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH được thông qua tại Đại hội lần thứ VII (1991) của Đảng đề ra mục tiêu xây dựng *nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*. Có thể coi đó là các mục tiêu văn hoá, các mô thức văn hoá cụ thể trong từng thời kỳ cách mạng Việt Nam được Đảng xác định nhằm từng bước xây dựng nước ta "*thành một nước có văn hoá cao*" như lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

1. Võ Nguyên Giáp: *Tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam*, CTQG, H, 1997, tr.257

2, 4. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.3, tr.431

3. Dẫn theo F.Mayơ: *Ban đầu và cuối cùng là văn hoá*, tạp chí *Người đưa tin UNESCO*, số 10-1993, tr.35

5. Dẫn theo Đặng Xuân Kỳ: "Về tư tưởng văn hoá Hồ Chí Minh", trong cuốn *Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng văn hoá Việt Nam*, CTQG, H, 1998, tr.14

6, 9. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.6, tr.173, 368

7. Sđd, T.12, tr.505

8. Sđd, T.8, tr.493 - 494.